

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Sông Đà 3.

Mã chứng khoán: SD3.

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 4, đường Võ Nguyên Giáp, TT. Măng Đen, H. Kon Plong,
Kon Tum.

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định, giải trình cụ thể đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2022 chênh lệch hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2022	Quý 4 năm 2021	Chênh lệch	Ghi chú
Báo cáo tổng hợp				
Doanh thu thuần	18,530,317,637	6,166,518,473	12,363,799,164	
Doanh thu hoạt động tài chính	22,041,511,568	7,779,218,404	14,262,293,164	
Chi phí tài chính	6,894,850,347	40,877,816,865	(33,982,966,518)	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	14,193,528,355	(54,253,847,923)	68,447,376,278	
Báo cáo hợp nhất				
Doanh thu thuần	55,189,699,874	48,746,401,546	6,443,298,328	
Doanh thu hoạt động tài chính	281,237,004	75,212,095	206,024,909	
Chi phí tài chính	12,035,913,325	49,165,497,093	(37,129,583,768)	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	10,114,311,304	(55,138,690,011)	65,253,001,315	

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo tổng hợp tăng 68 tỷ đồng nguyên nhân do trong kỳ công ty mẹ ghi nhận cổ tức nhận từ công ty con, đồng thời chi phí lãi vay phát sinh trong năm 2022 được ghi nhận đều ở các quý trong khi chi phí lãi vay năm 2021 được ghi nhận dồn hết vào quý 4 dẫn đến lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ tăng hơn so với kỳ trước.

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo hợp nhất tăng 65 tỷ đồng nguyên nhân do chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ như đã nêu ở trên, đồng thời doanh thu/sản lượng điện thương phẩm của Công ty con tăng hơn so với cùng kỳ năm trước làm lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng hơn so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cổ phần Sông Đà 3 xin giải trình với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Ủy ban chứng khoán Nhà Nước được biết.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu: TCKT, VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC -



Phạm Xuân Tuấn